



Người Vợ Mắt Tích

Hoàng Hải Thủy

— 7 —

Trước sau gì tôi cũng gợi chuyện hỏi dò chi bằng tôi hỏi luôn cô gái này. Tôi nghĩ rằng hỏi chuyện đàn bà bao giờ cũng dễ hơn là hỏi dò chuyện đàn ông. Đàn ông ít khi nói đến chuyện người khác. Tôi háng giọng:

- Nhà hàng này có cái tên hay quá. Sơn Ca. Nhà hàng này mở đã lâu chưa cô?

Nàng nhìn tôi nghi ngờ:

- Bộ ông không biết hay sao? Không biết tiếng nhà hàng này tại sao ông lại tới đây? Nơi đây có lẽ chỉ có toàn là khách quen. Phở lại vắng, người nào tới đây là cố tình tới chứ không thể nói là tình cờ đi qua tạt vào được.

Tôi đã mở đầu một cách vụng dại. Song, tôi không vì vậy mà chịu thua ngay không hỏi nữa:

- Tôi mời cô dùng một ly với tôi, cô nhận lời chứ??

Tôi cố lấy vẻ tình tứ để nói câu đó. Tôi cần cho cô gái hiểu lầm rằng tôi nói chuyện với nàng là để tán tỉnh nàng. Nét mặt quạu quạu của nàng dịu đi, nàng liếc nhìn về phía cánh cửa bên tay trái nàng. Đó là cánh cửa đi lên lầu:

- Ông chủ không bằng lòng cho chúng tôi uống rượu với khách hàng nhưng tối nay ông đi vắng, tôi có thể... làm trái lời ông được...

May mắn quá sự mong ước. Nàng cũng rót một ly Martini. Dơ ly rượu lên ngang mắt, nàng mỉm cười:

- À votre santé...

Có lẽ nhà hàng này có nhiều khách ngoại quốc: những thủy thủ ở các tàu biển ghé bến Sài Gòn lên chơi, nên cô gái bán Bar này quen miệng nói tiếng Pháp. Lại một cô Vân Hà thứ hai, tôi cũng nói ngay:

- À votre santé...

Tôi nhìn nàng kỹ hơn, mái tóc nàng cắt ngắn theo kiểu Audrey Hepburn, một Audrey đẹp tuyệt vời trong phim Vacances Romaine. Quả thực nàng còn trẻ quá. Chắc chắn là những năm trước đây, khi bọn Paul Văn, Ê Min, Vân Hà, Công Tử Bốp còn lui tới chơi bời ở đây, nàng chưa có mặt. Có lẽ nàng chẳng giúp gì tôi được mấy.

Tôi hỏi:

- Cô tới làm ở đây đã lâu chưa?
- Ông hỏi làm chi vậy?

Tuy nàng vẫn còn từ chối không trả lời nhưng giọng nói và vẻ mặt của nàng đã nhẹ nhàng hơn nhiều lắm. Với một người như cô gái bán Bar này, tôi quyết định nói thật:

- Tôi muốn biết một vài chuyện xảy ra ở đây, tôi muốn hỏi thăm vài người vẫn thường lui tới đây thì đúng hơn. Cô có thể cho tôi hỏi thăm...

Tôi lại vụng về một lần nữa rồi. Bộ mặt vừa mới tươi lên và bắt đầu cởi mở của cô gái lại tràn đầy nghi ngờ và như khép chặt lại:

- Cảnh sát hả??

Đôi môi mỏng của nàng mím chặt lại. Cô gái này chắc chắn là có nhiều ác cảm với những người đồng nghiệp của Thiếu tá Trịnh và Thượng sĩ Bái. Phản ứng của tôi đến thật nhanh, có lẽ nàng tin rằng nàng đã nghĩ lầm:

- Nếu ông không phải là cảnh sát thì ông hỏi dò làm gì dữ vậy??

Nàng vẫn cố tình giữ không tiết lộ điều gì với tôi hết. Tôi nghĩ rằng chắc cái nhà hàng ăn có cái tên đẹp này vẫn còn nhiều vụ làm ăn phạm pháp nên người con gái này mới tỏ ra đa nghi và sợ cảnh sát đến thế. Nàng nói nhỏ như sợ có ai nghe tiếng mặc dầu trong nhà lúc đó vẫn chỉ có tôi và nàng:

- Tôi cho ông biết tôi có sợ cảnh sát đâu. Tôi chẳng làm gì bậy hết... Nhưng tôi không muốn nói là vì đó không phải là việc của tôi. Ông chủ tôi lại không ưa người làm nói chuyện vớ vẩn về nhà hàng với người lạ. Nếu ông không phải là cảnh sát thì ông đừng nên hỏi. Ông chủ mà thấy ông hỏi lảm cẩm như vậy ông ấy sẽ tống ông ra khỏi đây ngay...
- Dữ vậy... Bộ nhà hàng này không cần khách sao? Tôi muốn hỏi thăm mấy người bạn tôi vẫn đến đây chơi mà?? Làm gì mà bí mật quá vậy?? Để tôi chờ ông chủ của cô về tôi hỏi coi ông có làm gì tôi không.

Mặt cô gái lại càng nặng ra:

- Cái đó tùy ông. Còn tôi, tôi đã báo trước cho ông biết rồi đấy.

Tôi cười:

- Lúc này ông chủ của cô đang đi vắng, tôi nói chuyện với cô vậy. Bộ gặp người có cảm tình với mình, mình muốn nói chuyện cũng cấm nữa sao?? Chúng ta hãy còn sống ở phần đất tự do mà?? Đây đâu có phải là đất Cộng sản mà người gặp nhau không được nói chuyện với nhau.

Đàn bà thật lạ. Có nhiều câu nói cốt ý để lấy lòng thì lại bị chê, ghét. Khi người ta nói khơi khơi thì đàn bà lại bằng lòng. Câu nói ngang phè của tôi lại có mãnh lực làm cho cô gái tươi lại:

- Nói gì thì nói, đâu có ngán ai...
- Để tôi tự giới thiệu... tôi là... Vinh... còn cô?

Tôi chờ đợi nàng nói một cái tên Đằm. Đúng như tôi nghĩ, nàng đáp:

- Lucie...
- Mấy giờ Lucie ở đây về?
- Mười hai giờ đêm. Có khi hơn...
- Nhà gần đây không?
- Chợ Quán...

Những lời trao đổi của chúng tôi đúng hệt như cuộc đối thoại của một ông khách uống rượu không biết làm gì hơn là nói chuyện lảm cẩm với cô gái bán Bar.

- Ở với ai?
- Ở với Má.
- Lucie có chồng chưa?

Nàng lắc đầu.

- Chắc có bồ chứ? Người yêu thì phải có chứ?

Nàng gật gật đầu.

- Hấn làm gì?
- Đi lính.

Như sợ tôi nghĩ đến người tình của nàng là một anh binh nhì, nàng nói tiếp ngay:

- Đang học khóa sĩ quan Đà Lạt. Ảnh là Thượng sĩ rồi được đặc biệt theo học trường Đà Lạt...
- Ảnh có biết cô đi bán như vậy không?
- Biết chứ.
- Ảnh bằng lòng không??

- Đòi nào. Cho đi bán như vậy ảnh cũng đau lòng lắm chứ, nhưng vì bắt buộc. Lucie còn có má và đứa em phải nuôi. Qua năm tháng em của Lucie thi tú tài. Đậu hay trượt nó cũng thôi học, ra đi làm... Lúc đó ảnh sẽ là sĩ quan rồi, đủ tiền nuôi vợ... Lucie sẽ không đi làm nữa. Ở nhà nấu ăn, nuôi con...

Tôi vốn ghét nói chuyện lảng nhãng với đàn bà, vậy mà vì bắt buộc, tôi phải nói chuyện với Lucie. Và tôi ngạc nhiên khi thấy mình nói dễ dàng, trơn tru về những chuyện mà từ trước tới giờ tôi chừa ghét. Tôi nói dễ dàng như một người rất quen nói chuyện lảm cẩm, vớ vẩn với gái bán Bar, hàng nước.

- Đúng rồi. Như vậy mới là người thật lòng thương Lucie. Nếu cứ cho Lucie đi bán như vậy tức là không thật lòng thương Lucie đâu. Chẳng có người đàn ông nào biết tự trọng lại bằng lòng cho vợ mình đi bán Bar.
- Lucie biết chứ.

Đôi mắt nàng thoáng hiện vẻ mơ màng. Người đàn bà nào, dù có kém nhan sắc tới đâu đi chăng nữa, khi nghĩ đến tình yêu, đến người yêu, cặp mắt cũng mơ màng. Có lẽ những người đàn bà kém nhan sắc lại là những người mơ màng nhiều hơn ai hết. Lucie không phải là người đẹp, nhưng nàng cũng không xấu. Tôi thấy nàng có thể trở thành người vợ hiền nếu nàng có dịp sớm bước chân ra khỏi cái hộp đêm này, sớm ngưng làm cái nghề này, nếu nàng lấy được một người chồng lương thiện, thương yêu nàng. Thương ít thôi, không cần nhiều lắm. Hạnh phúc của cả một đời người không cần nhiều điều kiện: người con gái cần có một người chồng lương thiện, thương yêu mình. Không cần thương yêu nhiều lắm chỉ cần có thương là đủ. Nhưng cần chồng lương thiện, người đàn bà không thể khá được nếu chẳng may lấy phải anh chồng bất lương, lưu manh.

Tôi nghĩ ra được cái điều rất thường ấy khi nói chuyện với cô gái bán Bar không xấu, không đẹp có cái tên rất đằm là Lucie. Lucie không cần có chồng làm lớn, tôi thấy nàng chỉ cần có chồng lương thiện là đời nàng đủ hạnh phúc rồi.

- Lucie có họ hàng, bà con gì với Ông Chủ đây không?

Nàng lắc đầu:

- Không. Ông là người quen của bà cô Lucie. Bà cô Lucie giới thiệu Lucie.
- Hồi này Sài Gòn đông khách Mỹ lắm mà? Ở đây có nhiều khách Mỹ không?

- Ít thôi. Ông chủ của Lucie dường như không ưa người Mỹ...
- Ông khoái Tây, phải không?

Tôi đoán liều vậy mà trúng. Ở Saigon này còn có nhiều người thương mến những ông Tây thuộc địa bụng phê ngày xưa. Họ cho là người Pháp xài bánh hơn, có tình hơn. Những người này không bỏ qua một dịp nào để kể xấu người Mỹ, những người mà họ cho là đã hất cẳng người Pháp ở đất nước này.

Lucie gật đầu:

- Đúng đấy. Ông là dân Tây mà... Ông có gặp Ông Chủ đây lần nào chưa??
- Chưa.

Nàng hạ giọng:

- Ông khó tánh lắm. Lucie ngán ông lắm.

Tôi đưa dần câu chuyện trở lại những vấn đề mà tôi muốn hỏi dò Lucie:

- Lucie làm ở đây có hay gặp người bạn của tôi, Ông Paul Văn đó, tới đây thường không??

Lucie lại thay đổi hẳn sắc diện, đang cầm ly rượu trong tay nàng đặt ngay ly xuống bàn. Nàng nhìn tôi kỹ hơn:

- Ông này nữa??

Tôi cũng ngạc nhiên:

- Tôi làm sao?? Cô muốn nói là trước tôi đã có người đến hỏi thăm ông Paul Văn ư??

Nàng lại hạ giọng thấp hơn:

- Cách đây mới có năm ngày có một người đến hỏi thăm ông Paul Văn... Ông chủ không bằng lòng nghe ai nói đến cái tên Paul Văn ở đây. Dường như ông Paul Văn với ông chủ đây có thù hằn gì nhau lớn lắm. Tôi khuyên ông đừng nói đến tên ông đó ở đây. Tôi nghĩ là ông chủ đây có thể... giết ông Paul Văn được nếu hai người gặp nhau. Tôi không biết hai người thù nhau vì chuyện gì nhưng chắc chắn là thù lớn...
- Như vậy có nghĩa là Lucie chưa bao giờ thấy ông Paul Văn tới đây??
- Chưa bao giờ...

Tôi chợt rùng mình khi nghe nàng nói:

- Người bữa nọ tới đây hỏi thăm ông Paul là một bà...

Lucie cũng chợt rùng mình, nàng nói ngay:

- ... Ông cho hai trăm đồng...

Tôi quay lại. Gã đàn ông đứng sau lưng tôi to lớn như một võ sĩ Quyền Anh hạng nặng. Chắc Y phải cân nặng tới 100 ký lô. Trông Y đã dữ tợn, con chó mà Y dắt theo trông cũng dữ tợn không kém. Vật nào chủ ấy. Người như Y phải dắt theo con chó như vậy mới xứng. Đó là một con beç-dê to như con bê, có bờm xù lên như bờm sư tử. Mồm con vật cũng vuông như quai hàm chủ nó. Người và vật đứng sững giữa phòng. Cả hai cùng nhìn tôi bằng hai đôi mắt đầy những ác cảm. Tôi ngược mắt lên để nhìn kỹ hơn. Mặt gã đàn ông vuông, đôi mắt Y trở dưới đôi lông mày rậm như chổi xể. Trong giây phút đó thiếu chút nữa thì tôi làm một chuyện liều lĩnh và đại dột vô ích. Vì thấy cô gái quá sợ hãi lão chủ của nàng, vì thấy nàng nói rằng lão chủ nàng rất bức khi ai nhắc đến cái tên Paul Văn trước mặt Y, tôi muốn chọc tức Y chơi, tôi đã định đứng lên, hỏi thẳng Y về Paul Văn, tự nhận Paul Văn là bạn thân của tôi và Paul Văn hẹn tôi tới đây chơi và gặp hấn ở đây, coi lão chủ dờ trò gì, có phản ứng ra sao... Khi người ta nóng giận, người ta thường không còn giữ gìn được ý tứ và người ta sẽ có nhiều sơ hở.

Tôi hy vọng lão chủ nhân Sơn Ca sẽ để lộ cho tôi biết nhiều chuyện khi lão nóng giận. Nhất là tôi muốn biết rõ người đàn bà mà Lucie vừa tiết lộ là tới đây tìm Paul Văn là người nào, hình dáng ra làm sao. Tôi muốn biết rõ người đàn bà đó có phải là vợ tôi hay không. Nhưng số mệnh đã quyết định những sự việc phải xảy ra một cách khác... Đúng lúc ấy thì một bọn khách trẻ, chừng năm sáu cặp nam nữ thanh niên ăn bận theo lối đầu tóc bù xù Beatles, mặc quần chật ống, đi giày cao cổ thắt những cái thắt lưng to bản, rầm rộ dấn nhau vào quán. Họ làm cho bầu không khí đang nhàm chán, u buồn trong quán nhộn nhịp hẳn lên. Lão chủ Sơn Ca trừng mắt nhìn Lucie như để cảnh cáo rồi dắt chó đi vào nhà trong. Lucie bận rộn tiếp khách. Tôi ngồi lại, nán đợi nàng rảnh tay để hỏi tiếp nhưng nàng cố tình tránh tôi, nàng không dám đến gần chỗ tôi ngồi.

Tôi không để ý tới cái máy hát của quán này khi tôi mới bước chân vào hồi nãy, nhưng bây giờ thì tôi phải chú ý đến nó. Vì bọn khách trẻ vừa vào quán là xấp ngay tới đút "jeton" vào máy. Họ lựa cho hát những bài ca ồn ào nhất. Người ca toàn là Elvis Presley, Johnny Hallyday và Beatles. Lời ca, tiếng nhạc đã gào thét như xé màng tai, đám thính giả quanh tôi còn làm cho tiếng náo động tăng thêm bằng cách hát theo và vỗ nhịp tay. Quán náo động như một nhà thương điên đang giờ các bệnh nhân nổi cơn la hét. Tôi không thể chịu đựng lâu hơn nữa. Tôi đành ra về, định tâm sẽ trở lại ngày mai. Hoặc tôi sẽ đón Lucie ở ngoài đường, khi nàng đi làm

về, để hỏi thăm nàng về người đàn bà mà nàng thấy tới đó hỏi thăm Paul Văn cách đây mới có năm ngày. Tôi còn định nói chuyện về quán Sơn Ca với Thiếu tá Trịnh. Nhưng tôi không làm cả hai việc đó. Nghĩa là tôi không nói gì về quán Sơn Ca với Thiếu tá Trịnh và tôi cũng không trở lại đó nữa. Tôi không trở lại quán Sơn Ca là vì những sự việc xảy ra sau đó đã làm cho tôi không cần phải chú ý tới nó nữa. Tôi có những dấu vết khác rõ rệt hơn để theo đuổi, tìm kiếm.

Sáng hôm sau, tôi vẫn còn đang ngủ, một cú điện thoại của Thiếu tá Trịnh đánh thức tôi dậy:

- Ông Hoàng Tuấn... Thiếu tá Trịnh, Sở Truy Tâm đây, ông...

Thiếu tá Trịnh nói với tôi bằng cái giọng nói bình thân thường lệ của ông:

- Tôi có vài tin mới báo để cho ông biết đây... Hôm qua chúng tôi có nhờ Đài Truyền Hình chiếu hình bà vợ ông...
- Tôi biết...
- Việc làm đó không phải là không có kết quả. Chúng tôi đã nhận được nhiều nguồn tin cho biết là có nhiều người nói là họ đã gặp, đã trông thấy bà Như Ngọc tuần lễ trước. Chúng tôi đã kiểm soát ngay những nguồn tin ấy và thấy có một số tin không thể tin được. Những người cho tin đa số là những người nhân rồi không biết làm gì lại bị cái bệnh muốn cho nhiều người biết đến mình, muốn mình trở thành quan trọng. Một số khác do những người có quá nhiều thiện chí muốn giúp đỡ người khác đưa ra. Chúng tôi đã quen với những người như vậy và chúng tôi đã có nhiều kinh nghiệm trong việc gạn lọc những nguồn tin. Tuy nhiên trong số, chúng tôi tìm được hai nguồn tin khả dĩ tin được... Chúng tôi đã có được hai nhân chứng không ai có thể chối cãi.

Trái tim tôi như ngừng đập. Hai nhân chứng không thể chối cãi. Thiếu tá Trịnh không phải là người hay nói giỡn chơi. Ông ta đã nói có, chắc chắn là có. Thiếu tá Trịnh lại nói:

- Hai người chứng của chúng ta đều làm nghề tài xế. Một người lái xe buýt của Công Ty Hàng Không từ phi trường về Sài Gòn, một người lái xe tắc xi chạy trong thành phố. Đúng ra thì người tài xế của Công Ty Hàng Không không tự ý tới trình diện, tức là không coi TiVi, chúng tôi phải nhân viên mang hình bà Ngọc tới phi trường hỏi dò và ông Tài xế đó coi hình, nhận ra. Ngoài ra nhân viên của tôi đã hỏi tất cả những người làm việc tại phi cảng hôm Bà vợ ông tới đó. Không ai cho biết được chi tiết gì hay ngoài ông tài xế này... Chúng tôi có mời ông ta tới Sở để khai thêm vào hỏi 10 giờ sáng nay. Ông có muốn dự thính không? Nếu ông muốn nghe, ông có thể tới văn phòng tôi vào lúc 10 giờ sáng nay.

Lẽ tự nhiên là tôi muốn rồi. Đây là lần đầu tiên tôi thấy sáng lên một ánh lửa trong vùng trời đen tối mà tôi đã mò mẫm đi từ nhiều ngày nay.

- Ông tài xế chứng nhân thứ hai – Thiếu tá Trịnh nói tiếp – tự ý tới trình diện chúng tôi. Ông ta trông thấy hình Bà Ngọc trên TiVi và nhớ ra bà đó là một bà khách đã đi xe của ông. Tôi mời ông này tới văn phòng tôi vào lúc 10 giờ 30 sáng nay. Hỏi chuyện xong ông Tài của Công Ty Hàng Không, chúng ta hỏi chuyện đến ông tắc xi là vừa. Tôi chờ ông 10 giờ sáng nay ở văn phòng tôi, ông Tuấn? Chào ông.

Tôi vội vàng đi tắm cho tỉnh và cạo mặt, mặc y phục trong một trạng thái tinh thần bán loạn không thể nào tả nổi. Nếu tôi có một chút sáng suốt để nhận định sự việc, tôi sẽ thấy ngay rằng lời khai của hai người tài xế đã trông thấy Ngọc 15 ngày trước đây không thể nào giúp cảnh sát có thể tìm được nàng ngay trong một sớm, một chiều, nhưng tôi đang ở trong tình trạng tinh thần khủng hoảng, mất hết cả khả năng phán đoán và suy luận. Đúng là tôi đang bị khủng hoảng thần kinh.

Tôi tới văn phòng của Thiếu tá Trịnh nửa tiếng đồng hồ trước giờ hẹn. Thiếu tá Trịnh còn bận nhiều việc khác. Tôi được mời ngồi chờ trên một chiếc ghế gỗ ngoài hành lang ngay trước cửa phòng của Thiếu tá Trịnh. Tôi ngồi đó với người tùy phái giữ việc nhận thư từ và giấy báo khách của ông Thiếu tá, nghĩa là tôi có một dịp ngồi chờ và nóng ruột. Tôi ngồi đó chừng 15 phút, một thanh niên hơi thấp, mặt tròn, tóc sấp hói, bận thường phục, ra gặp tôi:

- Ông Hoàng Tuấn?? – Anh hỏi tôi và chia tay bất khi tôi đứng dậy gật đầu... Tôi là Bái, Thượng sĩ Bái, người được Thiếu tá giao cho việc đi điều tra vụ bà vợ ông mất tích...

Mới nhìn qua, Thượng sĩ Bái là một thanh niên có cảm tình. Đây là lần đầu tiên tôi gặp Thượng sĩ Bái. Tôi và anh bắt tay nhau. Bái mỉm cười:

- Tôi và ông chắc có dịp gần nhau nhiều trong những ngày tới...

Tôi nói tôi hy vọng tôi và anh ta sẽ có dịp gần nhau ngoài công việc chuyên môn của anh vì với những nhân chứng vừa tìm được, chắc anh và Thiếu tá Trịnh sẽ tìm ra vợ tôi không lâu. Thượng sĩ Bái nghiêm mặt nói với tôi:

- Ông chẳng nên lạc quan quá, ông cũng chẳng nên tin tưởng quá nhiều ở lời khai của những chứng nhân. Theo kinh nghiệm của tôi, tôi cho rằng cuộc điều tra này sẽ khó khăn và mất nhiều ngày lắm.

Đang có nhiều thiện cảm với Thượng sĩ Bái, chợt tôi tràn đầy ác cảm với anh ta. Cũng chỉ một lời nói. Tôi có thể tổng ngay một quả đấm vào giữa bản mặt vô duyên của anh ta vì câu anh ta vừa nói. May sao đúng lúc ấy tiếng chuông điện reo vang. Thượng sĩ Bái đi vào phòng Thiếu tá Trịnh rồi quay ra ngay:

- Thiếu tá mời ông vào.

Thiếu tá Trịnh ngồi sau bàn giấy, vẻ mặt vẫn bình thản như lần đầu tôi gặp ông. Chúng tôi trao đổi vài câu hỏi thăm xã giao. Đúng giờ, người tài xế của Công Ty Hàng Không tới nơi. Ông tài xế đó đã có tuổi, tóc bạc gần hết. Thiếu tá Trịnh giới thiệu với tôi:

- Đây là ông Long, tài xế của Công Ty Hàng Không chạy đường Tân Sơn Nhất – Saigon. Tôi đã được ông Long đây nói cho biết về việc ông gặp bà Như Ngọc. Hôm nay tôi mời ông Long tới để có thể hỏi thêm ông ấy về một vài chi tiết và nhân thể, để xin ông Long thuật lại nội vụ trước mặt ông...

Ông nói với ông Long:

- Ông đây là ông Hoàng Tuấn, chồng của bà Như Ngọc.

Tôi hỏi hộp ngồi chờ. Người đàn ông đã trông thấy Ngọc lần cuối, rất có thể là người đã được nói chuyện vài câu với nàng, sắp cho tôi biết những gì về người đàn bà tôi yêu dấu nhất đời?? Bộ dạng bề ngoài của ông Long quá tầm thường. Cái bộ dạng đó cho tôi nghĩ rằng ông ta sẽ chẳng cho tôi biết được gì quan hệ.

Chúng tôi ngồi đầu vào đó. Tôi và ông tài Long ngồi đối diện nhau trước bàn giấy Thiếu tá Trịnh, Thượng sĩ Bái ngồi cạnh Thượng cấp. Thiếu tá Trịnh mở chuyện:

- Như vậy là theo ông nói, ông Long, ngày thứ sáu 16 tháng này, ông phụ trách lái xe chở hành khách của Công ty lên Phi trường và đón hành khách tới??

Ông tài Long đáp:

- Thưa vâng. Những tài xế lái xe buýt của Công ty tôi chia làm 3 ê kíp. Mỗi ê kíp làm việc liền 8 tiếng và được nghỉ 16 tiếng mới phải làm lại. Hôm đó tôi nhớ rõ ca của tôi làm là từ 12 giờ đêm cho tới 8 giờ sáng. Đó là ca vất vả nhất vì như vậy là người làm ca đó phải thức suốt đêm. Thưa quý ông... Thật ra thì tôi, cũng như tất cả các bạn đồng nghiệp của tôi không mấy khi chú ý đến riêng một hành khách nào. Vì chúng tôi chuyên chở quá nhiều người, ngày nào cũng vậy. Các ông các bà hành khách ai cũng giống ai. Làm sao mà nhớ nổi. Duy có Bà Hoàng Tuấn... Bà mà các ông đang tìm thì tôi nhớ rõ vì một việc quá đặc biệt xảy ra có liên quan đến bà. Trước hết là bà đi ra khỏi phi cảng trước nhất trong số hành khách đi chuyến phi cơ từ Nam Vang về đêm hôm đó. Lúc đó vào khoảng 1 giờ sáng. Bà ấy lên xe tôi và chọn ngồi ở một chỗ khuất đằng cuối xe. Sau bà ấy, hành khách bắt đầu theo nhau lên xe và tôi không chú ý tới bà nữa. Cho đến lúc xe tôi sắp chạy, tôi bỗng thấy có một ông rõ ràng không phải là khách xuống phi cơ đi tới định lên xe tôi. Tôi hỏi ông có phải là hành khách không, ông ta trả lời không và nói ông muốn tìm một bà mới ở Nam Vang về. Ông ta nhờ tôi kêu tên bà ta dùm. Lúc đó tôi không nhớ ông đó nói tên bà ấy là Bà Tuấn hay Bà Ngọc. Tôi chỉ nhớ là tôi chưa kịp gọi thì bà khách đã thấy ông nọ và bước xuống xe. Ông đó có nói khi trông thấy bà ấy: "*Đây rồi, khỏi phiền ông.*" Hai người đứng bên cạnh xe tôi và nói chuyện với nhau. Tôi nhìn thấy bà Ngọc nếu đúng bà ấy là bà Ngọc. Tôi xin lỗi, bà Hoàng Tuấn..., có vẻ hoảng hốt và xanh mặt đi. Không phải là tới bây giờ tôi mới tưởng là tôi thấy như vậy đâu. Thưa quý ông, quả thật lúc đó bà Tuấn có vẻ hãi sợ lắm.

Thiếu tá Trịnh ngắt lời:

- Ông có nghe thoáng thấy hai người nói gì với nhau không?

Ông tài thành thật đáp:

- Thưa không. Hai người đứng bên ngoài xe và trong xe tôi lại ồn ào tiếng người nói cho nên tôi không nghe được gì... Nhưng dường như bà Tuấn có vẻ không bằng lòng vì một chuyện gì đó, tôi trông thấy bà lắc đầu mấy lần...

Thiếu tá Trịnh bình thản:

- Ông kể tiếp đi. Sau đó còn có xảy ra những gì nữa??
- Sau cùng bà Tuấn đến gần tôi nói rằng bà không đi xe tôi về Saigon nữa và nhờ tôi lấy dùm bà mấy món hành lý xách tay mà bà để nơi ghế ngồi của bà trong xe. Tôi làm theo lời bà. Có lẽ chính vì vậy mà tôi nhớ bà hơn tất cả những bà đi xe khác.

Đến lượt tôi hỏi:

- Ông có nhớ ông mang xuống những món gì không?

Ông tài gạt đầu:

- Thưa nhớ. Bà ấy xách theo một cái túi vải màu xanh, đề chữ Japan Airlines, một cái hộp vuông có tay xách, loại hộp đựng đồ trang điểm của các bà, các cô. Và một cái áo lạnh...
- Áo lạnh màu gì, ông còn nhớ không??

Ông ta đáp ngay:

- Nếu tôi nhớ không lầm thì áo màu xám...

Tôi gật đầu đáp lại con mắt dò hỏi của Thiếu tá Trịnh. Ông tài xế vừa tả đúng những món đồ mà vợ tôi xách theo khi nàng lên phi cơ ở Nam Vang. Chiếc áo lạnh màu xám đó do chính tôi mua tặng nàng năm ngoái.

Ông tài lại kể tiếp:

- Tôi mang mấy món đồ đưa xuống xe cho bà. Bà cảm ơn và quay đi ngay. Tôi thấy bà đi mau về phía xe tắc xi đậu bên kia sân. Còn người đàn ông nói chuyện với bà đi lối khác. Lúc đó trời tối nên tôi không trông rõ là ông đi vào xe hơi nhà đậu ở Parking hay là đi đâu. Có điều tôi chắc chắn là hai người không đi cùng về một phía. Tôi nghe rõ tiếng chân người đó đi lộp cộp... Dường như ông ta có một cái chân bằng cây...

Tôi ngồi lặng người đi. Tôi cố lấy hết tâm trí để hiểu những chuyện tôi vừa được nghe kể... Tôi không thể tin đó là chuyện có thật. Mặc dầu tôi biết chắc rằng ông tài xế này không bày chuyện nói dối. Có thể nào vừa xuống phi trường vợ tôi đã gặp ngay tên bắt lương Paul Văn đó không?? Vân Hà đã nói cho tôi nghe rằng sau tai nạn xe hơi, Paul Văn bị cưa chân và từ đó Y phải đi chân gỗ. Gã đàn ông có chân gỗ tìm, đón vợ tôi ở phi trường đêm đó chẳng là Paul Văn thì còn là ai nữa?? Gần như không còn nói rõ được nữa, tôi hỏi ông tài:

- Ông có nhìn rõ người đàn ông đó không? Hắn người ra làm sao??

Ông tài giải đầu:

- Thưa ông, cái đó tôi khó nói... Vì lúc đó đang đêm, nơi tôi đậu xe không được sáng lắm. Chỉ có đèn bên trong xe chứ không có đèn bên ngoài. Có điều tôi còn nhớ là ông đó đội nón nỉ, mặc áo mưa dựng đứng cổ áo lên. Bây giờ nghĩ lại tôi mới thấy là có lẽ ông đó muốn dấu không cho ai trông thấy mặt. Nhưng chân thọt thì thấy rõ. Lúc đứng người ông ta cũng nghiêng nghiêng...

Tôi khó mà nói lên được thành tiếng. Hình ảnh Paul Văn, người mà tôi chưa từng gặp bao giờ, người đáng kể là Hung Thần đã phá vỡ hạnh phúc của vợ chồng tôi hiện ra quá rõ trước mặt tôi. Đúng là Hắn rồi. Thiếu tá Trịnh và Thượng sĩ Bái có thể không biết gã thọt chân, hoặc Gã có một chân gỗ ấy là ai và gã đó có liên quan gì đến vợ tôi, nhưng tôi, tôi biết rõ. Tôi nghe Thiếu tá Trịnh cất tiếng:

- Ông đó có cầm can không ông Tài??
- Thưa tôi không biết chắc có hay không.
- Sau đó ông không thấy gì lạ nữa?
- Thưa không. Tôi lái xe về Trạm Hàng Không ở Sài Gòn như mọi lần. Tôi cũng quên chuyện đó đi cho đến hôm quý ông cho người mang hình bà Tuấn lên phi trường hỏi, tôi nghe các bạn tôi nói chuyện mới chợt nhớ lại bà đó, tôi tìm thầy cảnh sát hỏi coi bức hình thầy ấy mang theo và nhận ra bà Tuấn.

Thiếu tá Trịnh kết thúc:

- Chắc ông đã nói tất cả những gì ông biết về vụ này... Chúng tôi xin cảm ơn ông và xin không dám giữ ông lâu hơn nữa...

Tôi đứng dậy bắt tay ông tài Long và líu ríu nói mấy lời cảm ơn ông ta. Khi ông tài ra khỏi phòng rồi, tôi ngồi chết lặng trên ghế. Trong lúc tôi còn suy nghĩ nên hay không nên kể cho Thiếu tá Trịnh biết rằng gã đàn ông chân gỗ gặp vợ tôi tại phi trường đó chính là Paul Văn, kẻ có án ăn trộm xe hơi năm xưa, ông đã nói với tôi:

- Ông Tuấn... ông sắp gặp chúng nhân thứ hai. Tôi cho rằng ông tài xế tắc xi này còn có chuyện kể quan trọng cho ông hơn ông tài xế của Công Ty Hàng Không nhiều.

Người đàn ông mà Thượng sĩ Bái đưa vào văn phòng của Thiếu tá Chánh Sở Truy Tầm sau đó là một ông tài xế khác hẳn với ông tài Long. Ông này hãy còn trẻ, chỉ độ 30 tuổi, trông có vẻ điển trai rất được lòng các chị hai nhà sang. Anh tên là Bích, người cao lớn, khỏe mạnh, nói nhiều, hay cười để lộ hàm răng có mấy chiếc răng vàng. Anh bận chiếc áo sơ mi ca rô để hở một nút áo trên cùng không cài. Mặc áo sơ mi để hở nút dường như là một cái một của thanh niên lao động Miền Nam. Anh Tài Bích còn mang một sợi chuyền vàng có đeo Tượng Phật. Cái tượng lộ ra đúng chỗ áo ngực để hở của anh.

Anh Tài Bích nói không cần ai phải hỏi. Đúng ra là anh chạy xe Lô chứ không phải là tắc xi. Anh nhấn mạnh ở điểm khác biệt đó như để cho chúng tôi hiểu rằng giới tài xế xe Lô cao hơn giới tài xế tắc xi một bậc. Xe Lô của anh được quyền đến đón khách trong phi trường về thành phố. Vào nửa đêm 15 rạng 16, anh có khách mượn xe lên phi trường – người mượn là một cặp vợ chồng Mỹ, khá bảnh, lời thuật chuyện của tài Bích có chen lán rất nhiều chi tiết không ăn nhập gì đến nguyên do cuộc ra mắt của anh ở Cảnh sát cuộc này – nhân tiện anh ở lại đón khách về. Và vào đêm đó anh có chở vào Sài Gòn một bà khách bạn y phục và diện mạo giống hệt thiếu phụ mà cảnh sát muốn tìm. Bà này bận bộ áo màu xám, trông rất sang, tay xách theo một túi

hàng không, một hộp vuông và một áo lạnh lên xe anh ở phi trường với một vẻ vội vã thấy rõ. Bà ta như sợ bị theo dõi hay sợ một cái gì đó. Thoạt đầu, Tài Bích nghi là bà ta buôn lậu và muốn về Sài Gòn mau mau. Tài Bích quả quyết thiếu phụ đó lên xe một mình, không có ai cùng đến gần xe anh với bà đó. Và trên đường về Sài Gòn, vì đường đêm vắng xe, Tài Bích chắc chắn là không có chiếc xe hơi nào khác theo dõi xe của anh. Anh ngầm nói để cho cảnh sát hiểu rằng anh đã từng quen với những mảnh lời di chuyển của bọn buôn lậu nên anh có thể biết chắc là xe anh chạy có bị xe nào theo dõi hay là không. Anh kể có lần trên xe anh chở một cặp nhân tình bị bà vợ ghen đuổi theo. Bà vợ ghen đi xe Huê Kỳ nhưng không đuổi kịp xe anh mặc dầu xe anh chỉ là một chiếc Citroen cũ.

Tài Bích cho biết là đêm đó anh không thấy bóng dáng một người đàn ông nào đi chân gỗ ở gần xe anh cả. Tài Bích kể tiếp bà khách lên xe không cần trả giá. Bà bảo anh cứ cho về Sài Gòn đã, bà sẽ cho biết địa chỉ sau. Xe bình an về tới chợ Saigon mà không bị cảnh sát xét hỏi gì mặc dầu vào giờ đó những xe từ phi trường về thường rất hay được các thầy cảnh sát chiếu cố. Bà khách có vẻ do dự mãi trước khi nói tên một khách sạn mà Tài Bích chưa từng nghe nói đến bao giờ dù rằng nghề của anh có liên can nhiều đến các khách sạn và anh biết hầu hết các khách sạn lớn cũng như nhỏ, sang cũng như bất hảo ở Thủ Đô. Đó là Khách sạn Mỹ Ngọc Cung, phố Bạch Đằng, Chợ Lớn. Tài Bích đưa bà khách tới khách sạn đó và anh lấy làm lạ không hiểu tại sao một bà ăn bận sang, có vẻ quý phái như bà khách đêm ấy của anh lại có thể đến mở phòng trong một khách sạn tồi tàn, bệ rạc đến như khách sạn có cái tên rất Tàu Mỹ Ngọc Cung đó. Cả cái khu phố ấy cũng tồi tàn tương xứng với khách sạn. Tài Bích chắc chắn mặc dầu anh chưa đặt chân vào cái nhà ngủ Mỹ Ngọc Cung ấy bao giờ anh cũng đoán được là đó là một nhà ngủ mà “giường có rệp và cửa phòng có năm bảy cái khoan thùng để nhìn trộm”... Nhưng việc của Tài Bích là việc chuyên chở hành khách đến nơi đến chốn chứ không phải là việc góp ý kiến với khách về vấn đề phòng ngủ. Vì vậy sau khi được bà khách trả tiền, anh phóng xe về nhà vợ bé ngủ luôn đến trưa hôm sau mới dậy.

Tài Bích nhấn mạnh ở điểm anh lấy làm lạ một bà khách sang trọng, lịch sự đàng hoàng như bà khách của anh đêm đó lại có thể đến mở phòng ngủ trong một khách sạn tồi tàn thấy rõ như khách sạn Mỹ Ngọc Cung. Theo lời anh, anh thấy là suốt trên đường đi từ phi trường về nơi đó bà khách có vẻ hốt hoảng, sốt ruột, ngồi không yên, luôn luôn ngoái cổ nhìn lại sau xe như để coi có xe nào chạy theo hay không. Cho đến lúc nghe tin cảnh sát truy tầm tông tích của bà đó, anh vẫn tin chắc rằng bà đó là một tay buôn lậu lớn và bà ta chỉ vào khách sạn đó để đánh lạc hướng nhà chức trách. Theo anh, bà khách của anh phải vô ở khách sạn Majestic hoặc Caravelle mới xứng đáng. Tài Bích công nhận đó là một bà khách thật sang trọng. Anh vốn có khá nhiều kinh nghiệm về đàn bà – đây là thuật lại lời anh tự khoe – anh chỉ nhìn mặt và nghe tiếng nói cũng có thể biết người đàn bà đó thuộc loại đàn bà nào, tử tế, lương thiện, hay là chơi bời. Dù một cô chơi bời mà ăn bận sang anh cũng biết ngay là gái chơi bời. Anh công nhận rằng bà khách của anh là một người đàn bà thật sang. Anh giúp bà mang mấy món hành lý vào khách sạn Mỹ Ngọc Cung. Giờ đó đã quá khuya nhưng khách sạn này vẫn còn mở rộng cửa tiếp khách. Chủ nhân khách sạn là một gã Tàu Lai trông thật thô bỉ và lưu manh. Người Việt Nam có thiện chí tới đâu cũng không thể sống chung vui vẻ với những gã Ba Tàu bản thủ, dơ dáy và lưu manh như gã chủ nhân Mỹ Ngọc Cung đó.

Mặc dầu Tài Bích không nói ra nhưng tất cả mọi người nghe chuyện anh đều thấy rõ ràng anh là người rất thích nhẩy xổ vào đời tư của những bà khách đi xe anh. Trong trường hợp bà khách đêm hôm đó, rõ ràng là anh chỉ biết có thế. Thiếu tá Trịnh ghi địa chỉ khách sạn Mỹ Ngọc Cung để đến đó tìm cho dễ, rồi ông ngỏ lời cảm ơn Tài Bích.

- Ông Tuấn thấy sao ạ?? – Thiếu tá Trịnh quay lại hỏi tôi khi Tài Bích đã ra khỏi phòng – Mặc dầu chúng ta đã có hai người này làm chứng, có lẽ chúng ta cũng không tiến được xa hơn ngày đầu là mấy. Nhưng chúng ta cũng có vài điều để có thể nói là biết chắc. Chắc ông cũng không tin là Bà Như Ngọc lại có thể ngụ lâu ở một khách sạn tồi tàn đến nỗi người như Tài Bích mà cũng phải chê chứ??

Tôi buồn rầu:

- Có thể nào vợ tôi bắt buộc phải tới đó chẳng?
- Tôi không nghi ngờ gì về chuyện ấy. Đúng là bà ấy bị bắt buộc phải tới đó. Và kẻ bắt buộc bà ấy chính là gã cụt chân đi chân gỗ đã gặp bà ấy ở sân bay. Gã đó tới đón bà... Chúng ta phải tìm cho ra gã cụt chân đó... Nhưng ngay lúc này, việc chúng ta cần làm ngay là tới Khách sạn Mỹ Ngọc Cung. Thượng sĩ Bái sẽ tới đó ngay bây giờ. Thượng sĩ đi được chứ??
- Xin tuân lệnh Thiếu tá.

- Không nên cái gì cũng chờ lệnh tôi. Tôi đã trao cho Thượng sĩ phụ trách điều tra vụ này. Ông chỉ nên làm những gì ông thấy là phải, làm theo ý riêng của ông miễn là ông cho tôi biết sau những kết quả. Ông thấy nên làm việc gì thì ông cứ làm việc đó.

Tôi hỏi Bái:

- Tôi có thể đi theo ông được không?

Bái vui vẻ và sốt sắng đáp:

- Được chứ, nếu ông muốn. Tôi vừa nói với ông là chúng ta sẽ có dịp gần nhau nhiều mà. Tôi tin rằng sự có mặt của ông sẽ có thể giúp được tôi quyết định mau chóng nhiều việc.

Sự vui vẻ và lạc quan thái quá của ông Thượng sĩ cảnh sát này làm cho tôi khó chịu. Ông ta vui vẻ như đi coi mặt một người con gái sắp cưới làm vợ chứ không phải là đi tìm một người đàn bà có chồng đột ngột và vô cơ mắt tích. Thiếu tá Trịnh lại nói:

- Tôi tin là hai ông sẽ có thể tìm được vài dấu vết hay hay ở khách sạn đó nhưng các ông đừng hy vọng rằng đến nơi sẽ thấy Bà Như Ngọc ngồi an lành ở đó...

Thượng sĩ Bái nói đùa một câu thật là vô duyên:

- Biết đâu khi thấy ông Tuấn vào phòng, Bà ấy lại chẳng nói nhỏ một câu là... em chờ anh mãi, sao bây giờ anh mới tới...??

Tôi khẽ nói:

- Tôi không đến nỗi lạc quan đến như vậy đâu...

Tất cả những gì gọi là mừng rỡ, sốt sắng, tin tưởng của tôi hồi sáng nay, khi tôi được tin Thiếu tá Trịnh cho biết có hai người nói là gặp vợ tôi ở Sài Gòn đột ngột tan biến đi. Nó như một ngọn lửa bốc lên nhưng lại tắt ngúm. Những giờ phút sắp tới trong đời tôi vẫn không có một hứa hẹn thay đổi. Đời tôi, với những ngày sống sắp tới, tối om như một cái hang sâu, như một con đường hầm. Tôi bắt buộc phải đi qua con đường hầm ấy mà không có chút ánh sáng soi đường. Tôi vẫn phải mò mẫm đi như tôi đã mò mẫm kể từ giây phút vợ tôi đi xa tôi, kể từ phút nàng tự nhiên biến mất. Tuy nhiên tôi cũng được biết một chuyện mà tôi tin đó là thật, hoặc có thể sự thật giống như thế. Đó là chuyện vợ tôi, người vợ thân mến của tôi, là nạn nhân của một bọn lưu manh do tên Paul Văn cầm đầu. Bọn lưu manh đó giăng một cái bẫy cho Ngọc về Sài Gòn. Chúng gửi một điện tín giả báo tin Bà Ngà, mẹ nàng, đau nặng và nàng mắc mưu chúng... Nàng chỉ tới Mỹ Ngọc Cung, khách sạn Mỹ Ngọc Cung, tạm dừng chân chờ chúng. Chẳng cần phải là thám tử như Thiếu tá Trịnh, tôi cũng hiểu là nàng không ở trong cái khách sạn đó lâu. Bọn Paul Văn đã tới mang nàng đi nơi khác, chúng tôi sẽ tới đó quá chậm...

Kể từ ngày Ngọc đặt chân xuống Sài Gòn, nàng đã trải qua bao nhiêu khổ não, bao nhiêu lo sợ và đau thương...?? Tôi là chồng nàng, lẽ ra tôi phải bảo vệ nàng, tôi phải chia với nàng những lo sợ và khổ não ấy. Nhưng tôi biết nàng ở đâu để mà tìm tới với nàng...?? Nàng còn sống hay là đã chết?? Ý nghĩ "chết" làm cho tôi lạnh người. Khi tiến tới ra cửa phòng, Thiếu tá Trịnh đặt nhẹ tay lên vai tôi. Có lẽ ông biết tôi đang nghĩ gì, ông nói nhỏ:

- Ông đừng buồn quá, đừng lo quá... Còn có chúng tôi giúp ông... Ông nên nhớ rằng không có một cá nhân, hay cả một tổ chức làm bậy nào ở cõi đời này có thể thắng được Cảnh sát hết. Trước sau gì chúng tôi cũng thắng được chúng...

Ông ta nói đúng. Cảnh sát là cả một tổ chức lớn của xã hội chuyên diệt trừ bọn lưu manh, làm bậy. Nhưng đôi khi cảnh sát không thể cứu được những nạn nhân vô tội bị bọn lưu manh chiếu cố. Bọn sát nhân sẽ phải đền tội. Đúng. Nhưng chúng chỉ đền tội sau khi đã giết người... Cảnh sát thì làm được gì cho những người đã bị giết?? Tôi không nói với Thiếu tá Trịnh ý nghĩ đó của tôi cũng như tôi cũng không nói gì với ông về chuyện gã đàn ông đi chân gỗ mà tôi biết.